

thay đổi theo quy định tại Mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng.

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1.</b>	<b>Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ</b>	
	Có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ phù hợp với tính chất gói thầu.	Đạt
	Không thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ <i>hoặc</i> có nhưng không phù hợp với tính chất gói thầu.	Không đạt
<b>2.</b>	<b>Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc</b>	
	Có thể hiện đầy đủ nội dung cung cấp dịch vụ đáp ứng theo yêu cầu về kỹ thuật nêu tại Mục 3 Chương V E-HSMT.	Đạt
	Không thể hiện hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ nội dung dịch vụ theo yêu cầu về kỹ thuật nêu tại Mục 3 Chương V E-HSMT.	Không đạt
<b>3.</b>	<b>Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ</b>	
	Có thuyết minh kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ phù hợp với tính chất gói thầu.	Đạt
	Không thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp với tính chất gói thầu.	Không đạt
<b>4.</b>	<b>Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện</b>	

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
4.1	Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001 về lĩnh vực cung cấp Dịch vụ bảo vệ còn hiệu lực trong thời gian phát hành E-HSMT ( <i>đính kèm file scan bản gốc hoặc bản sao giấy chứng nhận có chứng thực</i> ). ( <i>Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này</i> )	Đạt
	Không có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001 về lĩnh vực cung cấp Dịch vụ bảo vệ hoặc có nhưng đã hết hiệu lực.	Không đạt
4.2	Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề Dịch vụ bảo vệ do cơ quan có thẩm quyền cấp ( <i>theo quy định tại Nghị định 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ</i> ). ( <i>Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này</i> )	Đạt
	Không có tài liệu chứng minh hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
<b>5.</b>	<b>Tiến độ thực hiện gói thầu</b>	
	Có thể hiện tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không thể hiện tiến độ thực hiện gói thầu hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
<b>6.</b>	<b>Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động</b>	
	Có thuyết minh biện pháp an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường phù hợp với tính chất gói thầu.	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không phù hợp với tính chất gói thầu.	Không đạt
<b>7.</b>	<b>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng</b>	
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP: - Không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;	Đạt

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<i>(Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này)</i>	
	Không đáp ứng tất cả theo yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>8.</b>	<b>Các yếu tố cần thiết khác</b>	
	E-HSDT có thể hiện nội dung đáp ứng theo yêu cầu tại khoản a và khoản b Mục 4 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	E-HSDT không thể hiện hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu tại khoản a và khoản b Mục 4 Chương V của E-HSMT.	Không đạt

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

##### **Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)**

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: \_\_\_\_\_ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

#### **Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)**

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.